TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HƯNG
TỈNH LONG AN

Bản án số:25/2017/DS-ST
Ngày 07 tháng 12 năm 2017
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Long.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Ngọc Giao.
Ông Võ Hồng Thái.
***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Phan Đức Trung - Kiểm sát viên.
Vào ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2017/DSST ngày 05/4/2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:
1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Q, sinh năm 1984 (có mặt).
Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Long An.
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1981(vắng mặt).
Chị Đỗ Thị Bích T, sinh năm 1983 (có mặt).
Địa chỉ: Khu phố R thị trấn T, huyện T, Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn chị Võ Thị Q trình bày: Vào ngày 13/9/2016 anh Nguyễn Thành T vay chị số tiền 328.000.000 đồng, anh T hẹn đến ngày 18/10/2016 sẽ trả số tiền trên, đến hạn nhưng anh T không trả để kéo dài đến nay, nay chị khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thành T và chị Đỗ Thị Bích T vợ anh Trung có nghĩa vụ liên đới trả chị số tiền 328.000.000 đồng và lãi tính đến ngày khởi kiện là 22.140.000 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi đến ngày giải quyết xong vụ án.

2. Bị đơn chị Đỗ Thị Bích T trình bày: Chị không đồng ý với yêu cầu của chị Võ Thị Q yêu cầu chị có nghĩa vụ liên đới cùng anh Nguyễn Thành T trả tiền nợ vay 328.000.000 đồng và lãi vì chị không trực tiếp đi vay tiền của chị Q, trước đây anh T đã nhiều lần vay tiền của chị Q chị không biết, khi chị Q đòi nợ chị cũng đã trực tiếp gặp chị Q trả các khoản nợ anh T vay cho chị Q, lần cuối chị trả cho chị Q là khoảng tháng 10 năm 2014 số tiền anh T vay của chị Q 40.000.000 đồng, khi trả chị có nói với chị Q từ đây về sau không cho anh T vay tiền nữa, nếu cho vay chị sẽ không trả, khi nào có ý kiến của chị đồng ý vay hoặc vợ chồng cùng vay thì chị sẽ trả nhưng chị Q vẫn cho anh

T vay tiền mà không cho chị biết, hơn nữa việc anh T vay tiền không mang về sử dụng chung cho gia đình mà sử dụng vào mục đích gì chị không biết, nay chị Q khởi kiện yêu cầu chị có nghĩa vụ liên đới cùng anh T trả khoản nợ vay trên chị không đồng ý theo yêu cầu của chị Q.

-Đồng bị đơn anh Nguyễn Thành T vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh T không đến tham dự phiên tòa nên không có ý kiến tại phiên tòa hôm nay đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm cho rằng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn anh Nguyễn Thành T không chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Chị Q cho rằng có cho anh Nguyễn Thành T vay khoản tiền 328.000.000 đồng nên khởi kiện yêu cầu chị T vợ anh T liên đới cùng anh T trả khoản nợ trên cho chị Q nhưng chị T không đồng ý trả vì chị T không thừa nhận có hỏi vay khoản tiền trên của chị Q và chị Q cũng biết việc anh vay khoản tiền trên không sử dụng vào mục đích chung của gia đình của anh T và chị T nên việc chị Q khởi kiện yêu cầu chị T có nghĩa vụ liên đới cùng anh T trả khoản nợ vay trên cho chị T là không có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần khởi kiện của chị Q buộc anh Nguyễn Thành T trả cho chị Q khoản nợ vay 328.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị Võ Thị Q với anh Nguyễn Thành T, chị Đỗ Thị Bích T là "Tranh chấp nợ vay", Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự về tống đạt văn bản tố tụng cho đương sự hợp lệ nhưng phía bị đơn anh Nguyễn Thành T không đến. Tòa án căn cứ khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Thành T theo quy định của pháp luật.

Xét thấy:

[1] Việc chị Võ Thị Q khởi kiện yêu cầu chị Đỗ Thị Bích T có nghĩa vụ liên đới cùng anh Nguyễn Thành T trả khoản tiền vay 328.000.000 đồng và lãi suất tính đến ngày 01/3/2017 số tiền 22.140.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ trong quá trình giải quyết vụ án chị T không thừa nhận cùng anh T vay khoản tiền trên của chị Q và chị Q cũng thừa nhận anh T vay khoản tiền trên dùng vào việc trả tiền đánh bạc, không sử dụng vào mục đích chung cho gia đình. *Theo quy định tại khoản 1, Điều 30 luật hôn nhân và gia đình quy định: "Vợ, chồng có quyền và nghĩa vụ thực hiện giao dịch nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình"* trong trường hợp này anh T vay tiền của chị Q không sử dụng vào mục đích chung cho gia đình nên việc chị Q khởi kiện yêu

cầu chị T có nghĩa vụ liên đới cùng anh T trả khoản tiền nợ vay và lãi trên là không có cơ sở chấp nhận.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay anh T vắng mặt nên không xác định được cụ thể khoản tiền anh T vay của chị Q bao nhiêu nhưng chị Q có xuất trình tờ biên nhận ngày 13/10/2016 nội dung anh T có vay chị Q số tiền 328.000.000 đồng người viết là Nguyễn Thành T và chị T vợ anh T cũng xác nhận chử viết và chử ký tên trong biên nhận là chử viết và chử ký của anh T nên cần buộc anh Nguyễn Thành T có nghĩa vụ trả cho chị Võ Thị Q số tiền nợ vay 328.000.000 đồng và lãi suất phát sinh là phù hợp.

Chị Q cho rằng lãi suất hai bên thỏa thuận khi cho vay là 5%/tháng nhưng trong biên nhận ngày 13/10/2016 không thể hiện lãi suất cho vay nên xác định đây là trường hợp có tranh chấp về lãi suất cần áp dụng khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự để giải quyết về mức lãi suất là phù hợp.

Do đó cần buộc anh Nguyễn Thành T trả cho chị Võ Thị Q số tiền nợ vay 328.000.000 đồng và lãi suất tính đến ngày xét xử 07/9/2017 là 11 tháng 24 ngày (328.000.000 x10%/năm x 11 tháng 24 ngày = 32.096.000 đồng). Tổng cộng nợ gốc và lãi tính đến ngày 7/9/2017 là 360.096.000 đồng.

[2] Về án phí: Buộc anh Nguyễn Thành T có nghĩa vụ chịu 18.005.000 án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

- Chị Võ Thị Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho chị Q 8.753.500 tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003722 ngày 05/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

- Chị Đỗ Thị Bích T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 207, 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 464, 465, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 30 và Điều 45 Luật nhân gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Q đối với anh Nguyễn Thành T và chị Đỗ Thị Thu T.

Buộc anh Nguyễn Thành T có nghĩa vụ trả cho chị Võ Thị Q 360.096.000 đồng. (trong đó nợ gốc 328.000.000 đồng và lãi 32.096.000 đồng, lãi suất tính đến ngày 07/9/2017)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng người phải thi hành còn phải trả lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Thành Trung phải chịu 18.005.000 án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

- Chị Võ Thị Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho chị Võ Thị Q 8.753.500 tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003722 ngày 05/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

- Chị Đỗ Thị Bích T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
-*TAND tỉnh;*
-*VKSND huyện;*
-*THA DS huyện;*
-*Các đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ toạ phiên toà

Huỳnh Văn Long